

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2023/HS-ST  
Ngày: 11 - 9 - 2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ - TỈNH QUẢNG NINH**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Chính Nghĩa.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Đăng Triệu.  
Bà Đinh Thị Khang.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Huệ - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Duy Khiêm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 9 năm 2023 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2023/TLST- HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2023/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Phương N; tên gọi khác: không; sinh ngày: xx/xx/20xx, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ xx, khu H3, phường Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt N; dân tộc: kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Hoàng Ngọc T1(đã chết) và bà: Nguyễn Thị V; vợ và con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 23/5/2023 - có mặt.

***Bị hại:*** cháu Nguyễn Lê T2, sinh ngày xx/xx/20xx; địa chỉ: tổ x, khu B2, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt.

***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:*** chị Lê Thị Thu H1, sinh năm 1979; địa chỉ: tổ 1, khu B2, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*** anh Lưu Quang T3, sinh năm 19xx; địa chỉ: tổ xx, khu xx, phường P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt không lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: do không có tiền ăn tiêu, Hoàng Phương N nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 04/4/2023, N đi bộ đến khu vực Quảng trường 12-11, thuộc phường T, thành phố Cẩm Phả, thấy chiếc xe đạp

nhãn hiệu TRINX, màu sơn đỏ-đen, trị giá 5.242.000 đồng, dựng ở gần một nhóm học sinh đang đá bóng. N đến gần hỏi thì biết là xe đạp của cháu Nguyễn Lê T2. N hỏi cháu T1 mượn xe để đi mua nước nhưng cháu T1 không đồng ý. Rồi cháu T1 cùng các bạn tiếp tục đá bóng, còn N ra ngồi cạnh xe đạp. Lợi dụng cháu T1 cùng các bạn không để ý, N lén lút lấy xe đạp rồi bỏ đi. Khoảng 05 phút sau, cháu T1 quay lại thì thấy mất xe, quan sát xung quanh phát hiện thấy N đang đạp xe về hướng phường Đ, cách khoảng 150 m, cháu T1 cùng các bạn đuổi theo nhưng không kịp. Còn N, sau khi lấy được xe đã mang đến cửa hàng mua bán đồ cũ “Thuận Phong” của anh Lưu Quang T3 tại số 32, phố B, phường Đ bán với giá 200.000 đồng. Cùng ngày, cháu Nguyễn Lê T2 đến công an trình báo.

Vật chứng thu giữ: anh Lưu Quang T3 giao nộp 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu TRINX, màu sơn đỏ-đen, đã qua sử dụng. Thu giữ tại Công an phường Đ 01 USB chứa đoạn video clip hình ảnh N đang đi xe đạp của cháu T1.

Tại Kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTX ngày 12/5/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên định giá trong tổ tụng thành phố Cẩm Phả kết luận: 01 chiếc xe đạp loại thể thao nhãn hiệu TRINX, màu sơn đỏ-đen, đã qua sử dụng trị giá: 5.242.000 đồng.

Quá trình điều tra, N khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, số tiền bán xe đạp đã ăn tiêu hết.

Bị hại cháu Nguyễn Lê T2 (có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp là chị Lê Thị Thu H1) khai tại cơ quan điều tra như sau: khoảng 17 giờ 40 phút ngày 04/4/2023, cháu cùng với bạn Phạm Phúc Hoàng Anh và bạn Tô Ngọc S1 cùng một vài người bạn khác chơi đá bóng tại khuôn viên Quảng trường 12/11 khu vực gần cây đa. Khi Trung và các bạn đang đá bóng thì có một N thanh niên khoảng 20 tuổi, da đen, cao khoảng 1,65 mét, chân đi dép màu xanh lá cây, đeo kính đen, gọng kính có hình chữ V, bên trong mặc áo của đội bóng Juventus bên ngoài mặc áo khoác màu đen, quần dài màu đen, tóc đen làm xoăn, đến chỗ cháu hỏi mượn chiếc xe đạp nhãn hiệu Trinx màu đen - đỏ của cháu đang dựng gần gốc cây đa để đi mua nước uống. Cháu không đồng ý cho anh ta mượn thì anh ta đi lại lảng vảng gần chỗ chúng cháu đá bóng rồi tiếp tục đi lại gần xe đạp của cháu, ngồi cạnh chỗ cháu dựng xe. Khoảng 05 phút sau cháu quay ra thì nhìn thấy anh ta đang đi xe đạp của cháu về phía vỉa hè bên phía phường Đ, cháu và các bạn đuổi theo nhưng không kịp. Sau đó cháu đến trụ sở Công an trình báo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại chị Lê Thị Thu H1 có lời khai tại cơ quan điều tra như sau: chiếc xe đạp bị N trộm cắp là do chị đưa Trung đến cửa hàng “xe đạp - xe điện Phát Gia” của chị Nguyễn Thị Lệ H2 có địa chỉ tại số 72 phố B, phường Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh mua mới chiếc xe đạp nhãn hiệu TRINX màu sơn đen đỏ với giá 5.470.000 đồng. Sau đó chị đã cho Trung chiếc xe đạp nêu trên làm phương tiện đi lại. Chị và cháu Nguyễn Lê T2 đã nhận lại chiếc xe đạp và không yêu cầu gì khác. Chị và cháu T1 cũng tự nguyện viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lưu Quang T3 có lời khai tại cơ quan điều tra như sau: anh làm nghề kinh doanh cửa hàng sửa chữa điện tử và thu mua đồ cũ “Thuận Phong” có địa chỉ tại số nhà 32, đường B, phường Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 18 giờ ngày 04/4/2023, có một N thanh niên đi một mình đến cửa hàng của anh và bán cho anh 01 chiếc xe đạp thể thao đã qua sử

dụng nhãn hiệu Trinx màu sơn đỏ - đen. Sau này, anh được biết N thanh niên trên tên là Hoàng Phương N, sinh năm 2002, trú tại khu Đông Hải 1, phường Đ, thành phố Cẩm Phả. Anh hỏi N về nguồn gốc của xe thì N nói là N được người khác cho chiếc xe đạp nêu trên, do N không còn nhu cầu sử dụng nên muốn bán xe. Anh kiểm tra tình trạng của xe thì thấy xe vẫn hoạt động bình thường. Anh đồng ý mua chiếc xe đạp của N với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Sau khi bán xe đạp cho anh thì N bỏ đi. Từ khi anh mua xe của N đến khi giao nộp lại cho Cơ quan Công an, anh không thay thế, sửa chữa bộ phận nào của xe đạp. Anh không đề nghị gì với Cơ quan Công an và cũng không yêu cầu N phải đền bù cho anh số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 97/CT - VKSCP ngày 04/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Hoàng Phương N về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đưa ra những chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Phương N từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Cẩm Phả giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Số tiền 200.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có nên buộc bị cáo phải nộp lại sung ngân sách nhà nước; 01 USB là vật chứng đi kèm theo hồ sơ vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo Hoàng Phương N khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố.

Bị cáo thừa nhận việc bị khởi tố, truy tố và đưa ra xét xử là đúng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với đơn trình báo và lời khai của bị hại; phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; phù hợp với kết luận định giá tài sản số: 21/KL-HĐĐGTX ngày 12/5/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Cẩm Phả về giá trị tài sản bị trộm cắp; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Lưu

Quang T3 về giao dịch mua bán chiếc xe đạp tại cửa hàng mua bán đồ cũ “Thuận Phong”; phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: khoảng 17 giờ 40 phút ngày 04/4/2023, tại tổ x, khu Lê P2, phường T, thành phố Cẩm Phả, Hoàng Phương N có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu TRINX của cháu Nguyễn Lê T2 trị giá 5.242.000 đồng. Hành vi của Hoàng Phương N đã phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân về tài sản được pháp luật bảo vệ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội đối với người dưới 16 tuổi nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Mặc dù bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[6] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã trả lại chiếc xe đạp nhãn hiệu TRINX cho bị hại. Bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì khác nên không đề cập giải quyết. Số tiền 200.000 đồng do bị cáo N phạm tội mà có nên buộc phải nộp lại sung ngân sách nhà nước. Đối với 01 USB ghi lại hành vi phạm tội của bị cáo nên lưu hồ sơ vụ án.

[7] Về biện pháp tư pháp: hủy bỏ các “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” số 106/2023/HSST/LCĐKNCT ngày 09/8/2023 và “Quyết định tạm hoãn xuất cảnh” số: 88/2023/HSST/QĐ ngày 09/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

[8] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Anh Lưu Quang T3 không biết chiếc xe đạp mua của N là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Hoàng Phương N phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Hoàng Phương N 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Hoàng Phương N có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Đ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo N. Trong trường hợp bị cáo Hoàng Phương N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Buộc bị cáo phải nộp lại 200.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

Áp dụng điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự;

Hủy bỏ các “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” số 106/2023/HSST/LCĐKNCT ngày 09/8/2023 và “Quyết định tạm hoãn xuất cảnh” số: 88/2023/HSST/QĐ ngày 09/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Hoàng Phương N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- CQTHADS thành phố Cẩm Phả;
- CCTHAHS Công an thành phố Cẩm Phả;
- CQCSĐT Công an thành phố Cẩm Phả;
- Bị cáo; bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Trần Chính Nghĩa**





